

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 176/2024/TLST-VHNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Phạm Thanh H, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, thành phố H L, tỉnh Q N;

- Anh Bùi Quang D; Sinh năm: 1990.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, thành phố H L, tỉnh Q N

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa chị Phạm Thanh H và anh Bùi Quang D, thể hiện trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, lập ngày 09/8/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** chị Phạm Thanh H và anh Bùi Quang D thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** chị Phạm Thanh H và anh Bùi Quang D không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- **Về tài sản chung:** chị Phạm Thanh H và anh Bùi Quang D không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ chung:** không có.

- **Về lệ phí giải quyết việc dân sự:** anh Bùi Quang D là người nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể

như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** chị Phạm Thanh H và anh Bùi Quang D thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** chị Phạm Thanh H và anh Bùi Quang D không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- **Về tài sản chung:** chị Phạm Thanh H và anh Bùi Quang D không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ chung:** không có.

- **Về các vấn đề khác:** không có.

2. **Về lệ phí giải quyết việc dân sự:** anh Bùi Quang D tự nguyện nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí anh D đã nộp, theo biên lai thu tiền số 0001062 ngày 29/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND TP Hạ Long;*
- *UBND xã Lê Lợi, tp Hạ Long,*
tỉnh Quảng Ninh;
- *Chi cục THADS TP Hạ Long;*
- *Lưu hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hồng Ninh